

Số: 07/2026/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 23 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 26; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463; 466; 275; 280; 357 và Điều 468 - Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2025/TLST- DS ngày 25 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Anh Trần C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Làng Y, xã N, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khố T, phường T, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm N, xã T, tỉnh Nghệ An.

Theo Hợp đồng ủy quyền lập ngày 03/4/2026, tại Văn phòng C1.

**Bị đơn:** Anh Trần Tử T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Làng M, xã N, tỉnh Nghệ An.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Anh Trần Tử T có nghĩa vụ thanh toán hợp đồng vay tài sản cho anh Trần C tổng số tiền nợ gốc còn lại là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), theo giấy vay tiền đề tháng 11/2021 được anh T ký ngày 03/4/2023 và giấy cam kết trả nợ ngày 02/8/2023.

Anh Trần C không yêu cầu anh Trần Tử T phải có nghĩa vụ trả lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.2.** Về án phí: Anh Trần Tử T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí DSST là 1.750.000 đồng (một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho anh Trần C số tiền tạm ứng án phí là 3.454.500 đồng (ba triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm đồng) mà anh C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003136 ngày 25/11/2025, tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Lê Văn Diên**